

Chinese 201, Class List		
Fall 2009		
English Name	Chinese Name (T/S)	Pinyin
Amalfetano, Christopher M.	安德福	ān dé fú
Baroody, John S.	包汝強	b ā o r ŭ qiáng
Becker, Cassandra M	白佳姍	bái jiā shān
Chan, Joe	陳靖凱/陈靖凯	Chén jìng kǎi
Farlow, Vienna M	方維娜 /方维娜	fāng wéi nà
Glynn, Genivieve	葛金鈴/葛金铃	gě jī líng
Hamilton, Kiersten A	韓可珍/韩可珍	hán kě zhēn
Horner, Margaret K	何默蓮/何默莲	hé mò lián
Howard, Matthew	郝明修	hǎo míng xiū
Semaya, Hannah	石漢娜/石汉娜	shí hàn nà
Swist, Joseph Z	朱睿思	zhū ruì sī
Tompkins, Trevor M.	湯銳峩/汤锐峩	tāng ruì é
Upton, Andrew M	武安祖	wǔ ān zǔ